

Bản án số: 67/2021/HS-ST

Ngày: 10/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Gia Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: LÊ VĂN C, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 20/02/1966; Nơi sinh: tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Khu C, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và con bà Lương Thị T (đã chết); vợ: Phan Thị Ph, sinh năm 1975; có 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; Ngày 08/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

- Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 28, khu 8, phường Q, TP U, tỉnh Quảng Ninh. có mặt

-Anh Trần Văn V(đã chết ngày 06/4/2021). Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Văn V gồm: Ông Trần Văn H, sinh năm 1947, địa chỉ: Tổ 20A, khu 4, phường B, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1951, địa chỉ: Tổ 20A, khu 4, phường B, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ 15, khu 3, phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 06/4/2021, Lê Văn Ch (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát (BKS) 14C-312.56 đi hướng Vàng Danh - Uông Bí trên đường tỉnh lộ 326, khi đi đến đoạn đường Bãi Soi thuộc tổ 20A, khu 4, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, C điều khiển xe ô tô đi bên phần đường bên phải sát mép đường theo hướng di chuyển. Lúc này phía trước có hai người đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của C và một số xe mô tô đi cùng chiều phía trước, do có ý định vượt những xe mô tô này nên C quay sang quan sát gương chiếu hậu bên trái để xem có xe cùng chiều phía sau không. Khi quay lại nhìn về phía trước C thấy cách đầu xe khoảng 03m đến 5m có 2 người đàn ông đi bộ ngược chiều xe ô tô là anh Trần Văn V đi phía ngoài đang đi bộ sang đường và anh Vũ Ngọc T đi phía trong sát lề đường bên phải của xe ô tô. Do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên phần đầu xe bên phải của xe ô tô do C điều khiển đã đâm vào anh V và anh T làm anh V ngã văng về phía trước nằm trên mặt đường còn anh T ngã ra ngoài lề đường bên phải. Hậu quả: Anh V tử vong, còn anh T bị thương.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện (hướng phường Vàng Danh đi trung tâm thành phố Uông Bí, chân cột điện số 4 lô tổ 20 Bắc Sơn 5 là mốc): Đoạn đường xảy ra tai nạn mặt đường trải nhựa, bằng phẳng, khô ráo, hướng đường thẳng, lòng đường rộng 6,75m, sát mép đường có vạch sơn liền màu trắng, cạnh mép đường có rãnh thoát nước rộng 1m. Giữa tâm đường có vạch sơn màu vàng đứt đoạn phân chia mặt đường thành hai phần đường. 01 xe ô tô BKS 14C-312.56 dừng đỗ sát mép đường, đầu quay hướng đi trung tâm thành phố Uông Bí, tâm trục lớp trước và lớp sau bên phải cách mép đường bên phải lần lượt là 0,8m và 0,75m, tâm trục lớp sau bên phải cách mốc là 51m; 01 đám nước chảy loang trên mặt đường kích thước (0,5x0,4)m, tâm đám nước cách mép đường bên phải 0,7m, cách cột mốc 5,9m, cách tâm trục lớp sau bên phải xe ô tô 45,9m; 01 đám máu chảy loang trên mặt sân nhà chị Dương Thị H kích thước (0,65x0,3)m, tâm đám máu cách mép đường bên phải 1,7m, cách tâm đám nước là 13,3m; 01 đám máu chảy loang trên mặt đường kích thước (0,1x0,12)m, cách mép đường bên phải 0,1m, cách tâm đám máu trên mặt sân nhà chị Dương Thị H 8,2m, cách tâm trục lớp sau bên phải xe ô tô 24,8m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 14C-312.56 thể hiện: khu vực nắp ca bô bị móp méo trong diện (78x77)cm, theo hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, tâm đám móp cách mép bên trái nắp cabô 70cm; cạnh bên phải nắp cabô bị bẹp lõm, móp méo trong diện (73x30)cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới; tại mặt ca lăng, ở vị trí phía dưới lô gô Toyota bị nứt vỡ nhựa trong diện (12x3)cm, tâm cách mặt đất 84cm; biển số phía trước bị đẩy cong hướng từ trước về sau; góc bên phải ba đèn số phía trước bị bung bật, bẹp lõm theo hướng từ trước về sau; vỡ cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải; mặt ngoài bên trái tấm ốp máy dưới gầm xe có vết chùi trượt bụi trong diện (17x20)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/KLGD ngày 07/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đối với anh Trần Văn V kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương rách da cung lông mày mắt trái; gãy trật đốt sống cổ C1-C2; gãy kín các xương sườn 2, 3, 4, 5, 8, 9, 10 đường giữa đòn phải, gãy kín các xương sườn 2, 3, 4, 5, 8, 9, 10 đường giữa đòn trái; chọc dò khoang màng phổi phải thấy có nhiều máu và bọt khí màu hồng; bầm tím tụ máu ngang hạ sườn phải; trật khớp khuỷu tay trái; sây sát da nhiều nơi trên cơ thể; có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 470,8mg/100ml. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp, mất máu do chấn thương ngực kín tràn máu khoang màng phổi, dập phổi, gãy xương sườn 2, 3, 4, 5, 8, 9, 10 bên phải và 2, 3, 4, 5, 8, 9, 10 bên trái, chấn thương cột sống cổ liệt tủy – Đa chấn thương phần mềm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 342/KLGD ngày 19/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đối với anh Vũ Ngọc T kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não, chảy máu khoang dưới nhện vùng thân não, hiện không còn chảy máu khoang dưới nhện trên chụp CT-Scanner sọ não, không để lại di chứng; Sây sát da để lại nền da phẳng, di động, sẫm màu (vết biến đổi rối loạn sắc tố da) vùng trán trái kích thước (02x01)cm; Sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh trái kích thước (06x0,5)cm; Chấn thương vùng ngực bụng, gãy kín xương sườn 2, 3 bên trái, hiện tại xương đã can, không di lệch; lưng lay răng 1.1 di chứng không đáng kể, các vết sây sát da vùng ngực và bàn chân hai bên hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Quá trình điều tra Lê Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Sau khi xảy ra tai nạn, bị can Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Trần Văn V số tiền là 173.000.000 đồng, cho anh Vũ Ngọc T số tiền 12.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Trần Văn V và anh Vũ Ngọc T không có yêu cầu gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn C.

*** Về vật chứng, tài sản trong vụ án:**

-Đối với xe ô tô BKS 14C-312.56, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn C.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSUB ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo: Lê Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về vật chứng: Đã trả lại vật chứng cho bị cáo Lê Văn C nên không đề cập. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo giấy phép lái xe hạng B2 số 220168011366 mang tên Lê Văn C do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/8/2016. Do không cấm bị cáo hành nghề nên trả lại cho bị cáo đảm bảo quyền dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn C đã bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Vũ Ngọc T và đại diện gia đình anh Trần Văn V; anh Vũ Ngọc T và đại diện gia đình anh Trần Văn V không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng, phù hợp kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/KLGD ngày 07/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đối với anh Trần Văn V và kết luận giám định pháp y về thương tích số 342/KLGD ngày 19/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đối với anh Vũ Ngọc T, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 06-4-2021 tại đoạn đường Bãi Soi thuộc Tổ 20A, khu 4, phường Bắc Sơn, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn C (có giấy phép lái xe), có đủ năng lực trách nhiệm hình sự điều khiển xe ô tô BKS 14C-312.56 đi chuyển hướng trung tâm phường Vàng Danh đi trung tâm TP Uông Bí, do không chú ý quan sát nên đã đâm vào anh Trần Văn V và anh Vũ Ngọc T đi bộ phía trước ngược chiều, trên lòng đường dành cho xe cơ giới, gây tai nạn. Hậu quả: Anh Trần Văn V bị tử vong, anh Vũ Ngọc T bị thương tổn hại 16% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Lê Văn C đã vi phạm khoản 4 điều 11 luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết người, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như sự an toàn của tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác khi tham gia giao thông, đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định*

về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Bị cáo Lê Văn C phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự có mức hình phạt: phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Vũ Ngọc T và người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Văn Vương; đại diện gia đình anh V và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Qua việc đánh giá về hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Văn C, hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Vũ Ngọc T và người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Văn V; đại diện gia đình anh V và anh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo trong môi trường xã hội cũng đủ để bị cáo tự cải tạo mà không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3.2] Hình phạt bổ sung:

Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo cùng bị hại Vũ Ngọc T và đại diện hợp pháp gia đình anh Trần Văn V đã thỏa thuận với nhau về phần dân sự và đã giải quyết xong. Bị hại Vũ Ngọc T và đại diện hợp pháp gia đình anh Trần Văn V không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô BKS 14C-312.56 và các giấy tờ có liên quan, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn C, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo giấy phép lái xe hạng B2 số 220168011366 mang tên Lê Văn C do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/8/2016. Do không cam bị cáo hành nghề nên trả lại cho bị cáo đảm bảo quyền dân sự

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,2,5 điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội: ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”***.

Xử phạt: Lê Văn C 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thị xã Đ phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Áp dụng: Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/ 2021/LCCT-TA ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Uông bí, tỉnh Quảng Ninh

3. Căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: trả cho bị cáo Lê Văn C giấy phép lái xe hạng B2 số 220168011366 mang tên Lê Văn C do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng ninh cấp ngày 23/8/2016

4. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại Vũ Ngọc Tân, người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Văn Vương có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- UBND phường Hoàng Quế, tx Đông Triều
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ;

Phạm Gia Ninh